

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

TOÁN LỚP 4

Kết nối tri thức với cuộc sống · Bộ 1 · 40 phút · Thang điểm 10

Họ và tên: Lớp:

Đề tự biên soạn để ôn tập theo tiến độ Kết nối tri thức.

I. Chọn câu trả lời đúng

Câu 1 (0,5 điểm). Phân số biểu thị phần đã tô là:



Phần gạch chéo là phần đã tô.

- A. $\frac{3}{8}$ B. $\frac{5}{8}$ C. $\frac{3}{5}$ D. $\frac{8}{3}$

Câu 2 (0,5 điểm). Rút gọn phân số $\frac{6}{8}$ được phân số tối giản:

- A. $\frac{3}{8}$ B. $\frac{6}{4}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{2}{4}$

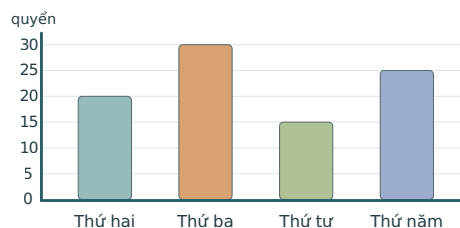
Câu 3 (0,5 điểm). Trung bình cộng của 12, 18 và 24 là:

- A. 16 B. 18 C. 20 D. 54

Câu 4 (0,5 điểm). $2400 : 100$ bằng:

- A. 240 B. 24000 C. 2400 D. 24

Câu 5 (0,5 điểm). Theo biểu đồ, ngày nào thư viện cho mượn nhiều sách nhất?



Số sách cho mượn, đơn vị: quyển.

- A. Thứ hai B. Thứ ba C. Thứ tư D. Thứ năm

Câu 6 (0,5 điểm). Phân số nào bằng 1?

- A. $\frac{3}{4}$ B. $\frac{5}{6}$ C. $\frac{7}{7}$ D. $\frac{8}{7}$

II. Làm bài trên giấy

Câu 7 (2 điểm). Đặt tính rồi tính:

a) 2314×12	b) 326×24
c) $9072 : 42$	d) $3696 : 24$

Câu 8 (1 điểm). Dựa vào biểu đồ ở câu 5, thứ ba cho mượn nhiều hơn thứ tư bao nhiêu quyển sách?

Câu 9 (2 điểm). Mua 4 quyển vở cùng loại hết 32000 đồng. Mua 7 quyển vở loại đó hết bao nhiêu tiền?

Câu 10 (2 điểm). Ba tổ trồng lần lượt 18 cây, 24 cây và 21 cây. Trung bình mỗi tổ trồng bao nhiêu cây?

HẾT PHẦN ĐỀ

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề ôn tập giữa học kì II Toán 4 – KNTT – Bộ 1

Chấm theo từng ý; chấp nhận cách làm khác đúng. Các ví dụ trả lời mở không phải đáp án duy nhất.

Câu 1 · 0,5 điểm

A. $\frac{3}{8}$

- Có 8 phần bằng nhau, 3 phần được tô.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 2 · 0,5 điểm

C. $\frac{3}{4}$

- Chia cả tử số và mẫu số cho 2: $\frac{6}{8} = \frac{3}{4}$.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 3 · 0,5 điểm

B. 18

- $(12 + 18 + 24) : 3 = 18$.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 4 · 0,5 điểm

D. 24

- Chia cho 100, bỏ hai chữ số 0 tận cùng: được 24.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 5 · 0,5 điểm

B. Thứ ba

- Ngày thứ ba cho mượn 30 quyển, nhiều nhất trong bốn ngày.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 6 · 0,5 điểm

C. $\frac{7}{7}$

- Tử số bằng mẫu số và mẫu số khác 0 thì phân số bằng 1.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 7 · 2 điểm

a) 27768; b) 7824; c) 216; d) 154

- $2314 \times 12 = 27768$.
- $326 \times 24 = 7824$.
- $9072 : 42 = 216$.
- $3696 : 24 = 154$.

Tính đúng ý a: 0.5 điểm. Tính đúng ý b: 0.5 điểm. Tính đúng ý c: 0.5 điểm. Tính đúng ý d: 0.5 điểm.

Câu 8 · 1 điểm

15 quyển sách

- $30 - 15 = 15$ (quyển).

Đọc đúng dữ liệu: 0.5 điểm. Kết quả, đơn vị: 0.5 điểm.

Câu 9 · 2 điểm

56000 đồng

- Một quyển giá: $32000 : 4 = 8000$ (đồng).
- Bảy quyển giá: $8000 \times 7 = 56000$ (đồng).

Giá một quyển: 0.75 điểm. Giá bảy quyển: 0.75 điểm. Lời giải, đơn vị: 0.5 điểm.

Câu 10 · 2 điểm

21 cây

- Tổng số cây: $18 + 24 + 21 = 63$ (cây).
- Trung bình mỗi tổ: $63 : 3 = 21$ (cây).

Tính tổng: 0.75 điểm. Chia cho 3: 0.75 điểm. Lời giải, đơn vị: 0.5 điểm.

Nguồn đối chiếu

Đối chiếu tiến độ và dạng bài; ngữ liệu, số liệu và câu hỏi được soạn riêng. Các đề mẫu chỉ dùng tham khảo cấu trúc, không thay thế tiến độ từng kỳ.

- [Kế hoạch Toán 4 KNTT – HoaTieu](#)